

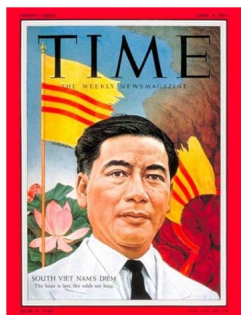
## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;, 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

---

... hoàn cảnh nào đã giúp cho ông Ngô Đình Diệm có thời cơ trở thành người Anh Hùng tạo dựng ra nước Việt Nam Cộng Hòa vào năm 1956 tại miền Nam Việt Nam.



Hàng năm cứ đến khoảng cuối tháng 10 qua đầu tháng 11 Dòng họ Lêch là một số người đã từng học tập ở Anh và sau đó trở về nước làm việc cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm, rồi về nước tiếp xúc ngay từ những năm đầu ghi nhận công ơn ông đã thành lập nước VIỆT NAM CỘNG HOÀ tại miền Nam Việt Nam sau khi hoàn tất việc thi hành Hiệp định đình chiến do Pháp và Việt Minh ký tại Genève ngày 21-7-1954.

Những Bên Thứ ba cũng muốn biết hoàn cảnh nào đã đưa họ về quê hương cho ông Ngô Đình Diệm có được cơ hội thành lập nước Việt Nam Cộng Hòa theo khuôn mẫu Tổng Thống Charles de Gaulle Hiệp Ước Quốc Hoa Kỳ và lên làm Tổng Thống tại miền Nam Việt Nam, nhưng họ không có thì giờ để đi tìm hiểu các tài liệu ghi chép các sự kiện lịch sử đã xảy ra tại Việt Nam trong những năm thuộc Thế kỷ 20, nên đành trở về quê hương để tìm hiểu làm sao.

Do đó, Tôi xin ghi lại đây một số những sự kiện trong quá khứ đã xảy ra tại Việt Nam trong những năm thuộc Thế kỷ 20, và hoàn cảnh nào đã giúp cho ông Ngô Đình Diệm có thời cơ trở thành người Anh Hùng tạo dựng ra nước Việt Nam Cộng Hòa vào năm 1956 tại miền Nam Việt Nam.

Nhưng vì tuổi tác đã cao trên 80, trí nhớ cũng suy giảm do bệnh học sau 13 năm chịu cảnh đưa đẩy trong các trại tập trung cộng là tảo loạn kinh khủng của chính phủ nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau ngày Quốc Hôn 30-4-1975, toàn thể đất nước Việt Nam bị đất đai quyên thuộc về tay chuyên chính đỏ đen của Đảng Cộng sản Việt Nam, nên những ghi nhận và suy luận được trình bày có thể là Chạm quan theo hiểu biết nông cạn của Tôi, cũng có thể phiến diện hoặc thiếu sót, xin Quý Vị còn minh mẫn vui lòng miến chấp và bớt giúp cho, Tôi cảm ơn vô cùng.

1.- CHIẾN CUỘC TẬP ĐÔNG DÒNG NG XOAY CHỈU, CHÍNH PHỦ PHÁP PHẢI RÚT QUÂN RA KHỎI VIỆT NAM.

## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;: 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

---

Giữa năm 1949, Trung Cộng thống trị Trung Hoa Lục địa, do đó tình hình chiến tranh tại Đông Dương giữa Pháp và Việt Minh, đặc biệt là tại Bắc Việt trở nên rất sôi động. Tháng 5 năm 1949, Chính phủ Pháp phải chuyển sang thanh sát tình hình và nghiên cứu trình Kế hoạch để phó. Sau khi công cán xong, Tổng trưởng Revers đã quyết rút bỏ Cao Bằng (biên giới Việt Nam-Trung Hoa) để:

- 1.- Gom quân giới Quốc gia 4 tỉnh Lạng Sơn đến Tiên Yên;
- 2.- Cộng cố bình định vùng đồng bằng Bắc Việt;
- 3.- Liên chiến lược khu Việt Bắc của Chính phủ Việt Minh gồm các tỉnh Thái Nguyên, Lào Kay, Tuyên Quang, và Yên Bái.

Chính phủ thâm sâu của Pháp là tái lập Thuộc địa Đông Dương dưới hình thức mới, nên không được sự hỗ trợ của Hoa Kỳ. Do đó Pháp ngừng Trung Cộng (chính nhân ông mới của Trung Hoa Lục địa) xua quân can thiệp hỗ trợ cho Việt Minh Cộng sản, nên phải thu hẹp vùng đồng bằng để bảo toàn lực lượng, và tìm phương kế mới.

Kế hoạch của Tổng trưởng Revers quyết, được Chính phủ Pháp chấp thuận cho thi hành vào cuối năm 1949. Nhưng vì tại Đông Dương lúc đó, đang có sự bất đồng ý kiến giữa Tổng trưởng Carpentier (Tổng trưởng quân Việt chinh Pháp) tại Saigon và Tổng trưởng Alexandri (Tổng trưởng đoàn quân tại Bắc Việt), nên mãi tới cuối tháng 8 năm 1950 mới thực hiện, mặc dù qua tin tức tình báo, Chính phủ Pháp, Cao ủy Đông Dương Pignon, và Tổng trưởng Carpentier, đều biết rằng Kế hoạch Revers đã bị thất bại.

Phiá Việt Minh, không biết bằng cách nào đã dò biết được Kế hoạch Revers, nên Tổng trưởng Võ Nguyên Giáp vội sự trợ giúp trang bị vũ khí đến đông đảo, huấn luyện quân sĩ, và cố vận hành quân của Trung Cộng, đã ráo riết chuồn bỏ màn thách thức khả năng chiến đấu của bộ đội Việt Minh.

Ngày 18-9-1950, các đơn vị Việt Minh được sự yểm trợ của Pháo binh và súng cao xạ bắn máy bay, đã khởi kiện công và chiến đấu ở Đông Khê, rồi bao vây cô lập Cao Bằng. Sau đó thành lập khai triển mặt trận Cao Bằng-Lạng Sơn, kéo dài cho tới ngày 7-10-1950. Pháp thất bại nên rút bỏ Cao Bằng, Thất Khê, Na Chôm, Đông Đăng, Lạng Sơn, và Lào Kay.

Trận đánh này đã làm tăng uy thế cho Việt Minh, rúng động tinh thần quân sĩ Pháp tại Đông Dương, cũng như các giới Chính phủ Pháp và Hoa Kỳ. Dân chúng Pháp bắt đầu suy nghĩ về chiến tranh Đông Dương là "Chiến tranh sa lầy", các Đảng phái chính phủ Pháp cố gắng vận động nhau làm áp lực chính phủ, khiến các Chính phủ Pháp thay phiên nhau xếp đặt liên tục, làm cho tình hình tại các bên chính quyền tại Đông Dương ngày một rối rắm thêm. Đến giờ rồi, Chính phủ Pháp cố gắng tìm một Tổng trưởng làm Tổng trưởng mới thay thế Tổng trưởng Carpentier tại Đông Dương. Các Tổng trưởng Juin và Tổng trưởng Koenig đều cố gắng tham khảo, nhưng 2 ông này thì không vì Chính phủ Pháp không thể thỏa mãn được những đòi hỏi của ông Cao ủy đòi hỏi. Sau cùng, Tổng trưởng Jean Marie Gabriel De Lattre De Tassigny được lựa chọn. Ông này nhận lời ngay với mặt đứng đầu duy nhất là phải cho ông ta rút quyên chế huy.

Ngày 7-10-1950, Đại tá Tổng trưởng De Lattre được cử làm Cao ủy kiêm Tổng trưởng quân Việt chinh Pháp tại Đông Dương. Đúng 10 ngày sau, Tổng trưởng De Lattre lên đường nhận mặt chức, mang theo cố mệnh Bộ Tham Mưu hùng hậu để làm trợ giúp ông ta hoàn thành sứ mệnh lao đã nhận lãnh. Trong suốt 9 tháng rông rãi tiếp theo, ông ta đã chấp hành tài lãnh đạo chế huy và

## Viết Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;: 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

---

hành quân táo bạo của mình, qua các trận Vĩnh Yên giữa tháng 1-1951 (chết mất ngay ở con trai duy nhất là Trung úy Bernard), trận Mồ Khê cuối tháng 3-1951, trận “Bến Sông Đáy” cuối tháng 5-1951, và đặc biệt là kế hoạch xây dựng “Phòng tuyến Bê tông De Lattre” để bảo vệ đường băng Bắc Việt trong Vùng Tam Giác: Moncay, Việt Trì, Ninh Bình, và “Phòng Lũy Hoàng Phòng”. Tướng De Lattre đã làm cho tinh thần Quân Sĩ được phấn khởi, đường thì mở thông tin tức ngay cả Chính phủ Pháp và các Địch minh Hoa Kỳ, Anh Cát Lợi,...

Giữa tháng 9-1951, Tướng De Lattre được Chính phủ Pháp cho đi công cán sang Hoa Kỳ xin viện trợ. Có lẽ nhờ trận Việt Minh trên công quân Pháp tại vùng Cao Bằng, Lạng Sơn, có sự hiện diện của quân Trung Cộng trong hàng ngũ quân Việt Minh, y như trận Bắc Hàn trên công Nam Hàn mà Mỹ và Địch minh phải can thiệp cũng có sự hiện diện của quân Trung Cộng trong hàng ngũ quân Bắc Hàn, nên Hoa Kỳ thay đổi thái độ đối với Pháp. Nhờ thế, Tướng De Lattre đã xin được Mỹ viện trợ cho Pháp tiếp tục cuộc chiến tại Đông Dương, đồng ý nhiệm vụ mới là “Ngăn chặn sự bành trướng của Quốc gia Cộng sản ở vùng Đông Nam Á Châu”, mà Việt Minh là tay sai trên phần lớn của Liên Xô và Trung Cộng. Viện trợ chủ yếu của Pháp thu được mới đầu tiên quy tắc kèm theo là: “Pháp phải thành lập các trung tâm huấn luyện, và xúc tiến nhanh chóng việc thành lập, huấn luyện, và trang bị quân sự cho các Quốc gia này có đủ khả năng tự vệ, tiêu diệt Cộng sản địa phương, bảo đảm an ninh cho dân chúng phát triển kinh tế. Đặc biệt phải để cho các Quốc gia này có quyền Tự do Giao thông tự do với tất cả các nước Tự do, ngoài khối Liên Hiệp Pháp, không phải qua trung gian của Pháp.”

Ngày 28-9-1951, hai ngày sau chuyến công du của Tướng De Lattre chấm dứt, chiếc tàu biển Earham Bay của Hoa Kỳ đã tới Manila chuyển tại Saigon, rồi tiếp nhận vũ khí nhả và đưa đến các địa điểm. Đường thì, một đoàn 30 Phóng pháo B-26 do phi công Hoa Kỳ lái tới Phi Lộ Tân qua, đáp xuống phi trường Cát Bi (Hoàng Phòng), trao cho Pháp trong âm thầm không kèn không trống. Mười hai (12) chiếc trong số phi cơ này đã được Hoa Kỳ biến thành máy bay soi sáng (Luciole), dùng để thả bom châu soi sáng chiến trường ban đêm, trong thời gian liên tục 1 tiếng đồng hồ cho mặt phi cơ.

Cũng nhờ thế nên ngày 1 tháng 10 năm 1951, ông Trần Văn Hữu Thủ Tướng kiêm Tổng Trưởng Quốc gia Chính phủ Quốc gia Việt Nam mới chính thức công bố việc thành lập Quân đội Quốc gia Việt Nam (QĐQGVN) chống Cộng sản (gồm 8 Sư đoàn như trong 5 năm, riêng năm 1951 đã trừ thành lập Sư đoàn 1 ở miền Nam, Sư Đoàn 2 ở miền Trung, Sư đoàn 3 ở miền Bắc, và Sư đoàn 4 ở vùng Cao Nguyên Trung phần Việt Nam). Ngày 16-10-1951 ban hành Lệnh Tổng Động Viên hàng 15.000 thanh niên có năng lực tập Trung học trở lên vào học các khóa đào tạo Sĩ quan Trường Sĩ quan Dự Bị và Nam Địch. Rồi liên tiếp sau đó, thành lập Bộ Tổng Tham Mưu QĐQGVN, Trường Quân Y, và các Trường Võ Bị Địa phương (Ecole Militaire Régionale) đào tạo các Chuẩn úy Trung đội trưởng, ngoài sự Thiệu úy Hiện do Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt đã và đang đào tạo (Trường VBLQ Đà Lạt được thành lập từ năm 1948). Các Trung tâm Huấn luyện Tân binh và Học sĩ quan cũng liên tiếp được thành lập, và hoạt động ráo riết để thành lập các đơn vị cấp Tiểu đoàn, Trung đoàn Bộ Binh và các đơn vị Binh chủng, Nha, Sở chuyên môn.

(Thời gian này, Tôi là Trung Úy mới mãn khóa Sĩ quan Truy cập Tin tức Trường Truy cập Tin Montargis bên Pháp về vào đầu tháng 7-1951, được bổ nhiệm làm Trưởng Ban Mối Mối thu

## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;: 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

văn phòng Đ&#228;ng lý Bộ Quốc Phòng do Thi&#228;u Tá Nguyễn Văn Vĩnh làm Đ&#228;ng Lý. Sau này Thi&#228;u Tá Vĩnh rời Bộ Quốc Phòng ra Hà Nội để công tác ở Bộ Quốc Phòng Quân Khu 3 vào năm 1954)

Đ&#228;ng sĩ y&#228;m trở về địa phương, Quân đội Việt Nam chinh Pháp tiếp tục xây dựng các doanh trại và cơ sở rút lui ở vùng cho các Cơ quan Chỉ huy và Điều hành Hành chính Tiếp vận Trung ương tại các vùng Tân Sơn Nhất, Gò Vấp, Bình Lợi, Cát Lái (Gia Định), Khánh Hội (Saigon), và Biên Hòa... Theo tính của Tổng Đ&#228;ng De Lattre, các Cơ sở này phải được tổ chức có thể biến thành các Cơ sở Chỉ huy và Tiếp vận cho các Lực lượng Liên Hiệp Quốc xâm lược khi cần phải đưa Việt Nam đi về phía nam chi viện tranh giành các vùng của Quốc gia xâm lược các nước thuộc Đông Nam Á Châu, như họ đã đưa tham gia cuộc chiến tại bán đảo Triều Tiên.

Vào tháng 12 năm 1951, Tổng Đ&#228;ng De Lattre qua đời, Tổng Đ&#228;ng Raoul Salan được cử thay thế làm Tổng Đ&#228;ng Quân, tiếp tục giữ quy định của “Chiến tranh sa mạc” không rời khỏi địa phận Đông Dương. Nội tình của Pháp tiếp tục lục đục, chính phủ Queuille bỏ đi vào tháng 2-1952. Tại Bộ Việt, Tổng Đ&#228;ng Salan rút Bộ Hòa Bình vào cuối tháng 3-1952. Thủ tướng mới của Chính phủ Pháp là Pinay vận dụng chính sách cũ đưa về Đông Dương. Ông Letourneau được bổ nhiệm làm Bộ trưởng các Quốc gia Liên kết, kiêm nhiệm chức Cao ủy Đông Dương kể từ tháng 4-1952, và Tổng Đ&#228;ng Salan được cử làm Tổng Đ&#228;ng Quân đội Việt Nam chinh Pháp tại Đông Dương. Bộ trưởng Letourneau phải thay đổi suy nghĩ về chính quyền, làm gì có thể giữ lấy qua chiến lược của Pháp và Đông Dương, nên Tổng Đ&#228;ng Salan vô hình chung có được toàn quyền quy định về nội bộ của Bộ Việt và Tổng Đ&#228;ng De Lattre thừa kế sinh thời.

Sau đó Tổng Đ&#228;ng Salan được đưa ra chức vụ của De Lattre, vì ông ta đã từng ở Việt Nam lâu năm, tham dự nhiều trận chiến và Việt Minh từ năm 1947, đã công tác mặt trời với Tổng Đ&#228;ng De Lattre trước khi ông này qua đời, nên thông thạo về đánh của Việt Minh. Ngoài ra, ông ta còn có được cái trí khôn của người Á Đông vì lý do về người Việt Nam, hút thuốc phiện, theo dõi các Đ&#228;ng, Chùa, am tu viện các phong tục tập quán của các Sĩ dân Đông Dương. Chiến công của Tổng Đ&#228;ng Salan tiếp sau ngày thay thế De Lattre, chủ yếu là cuộc hành quân rút lui khỏi Hòa Bình trong an toàn không bị sự cản trở, và xây dựng “Pháo lũy Na Sơn” giữ được mặt trận vùng Bộ Thái (phía Tây, Bộ Việt) vững vàng trong suốt 3 tháng (10, 11, và 12-1952). Còn tình hình toàn diện Đông Dương cũng có gì khác quan trọng.

Qua tháng 5-1953, Tổng Đ&#228;ng Navarre được cử thay thế Tổng Đ&#228;ng Salan làm Tổng Đ&#228;ng Quân Liên Hiệp Pháp tại Đông Dương. Ông này xào xáo về các kế hoạch của các Tổng Đ&#228;ng tiếp nhiệm, rút từ các kinh nghiệm, để họ thay đổi thành kế hoạch chiến thuật mới của mình là:

- 1.- Phòng thủ miền Bắc;
- 2.- Bình định miền Nam;
- 3.- Lực lượng Binh đoàn Chỉ huy ở Đ&#228;ng, để có thể đánh bất cứ nơi nào có sự tập trung quân của Đ&#228;ng (Việt Minh).

Kế hoạch được màn bọc cuộc hành quân “Castor” vào cuối tháng 11-1953, để họ trở về xây dựng “Tập đoàn Chỉ huy Biên Phòng” với mục đích:

- a.- Buộc Việt Minh phải chấp nhận mặt trận công kiên chiến, mà Pháp tin rằng họ sẽ thắng vì có ưu thế hơn về Không quân và Tiếp vận.
- b.- Cầm chân Chỉ huy quân Việt Minh tại miền Bắc để chúng không thể tiếp sức cho miền Nam, như thế Pháp sẽ bình định Liên Khu V gồm các Tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và

## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;: 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

---

Phú Yên, thì miền trung tâm của Trung Việt Nam mất cách dè dàng.

c.- Dùng Địch Biên Phòng làm “Căn cứ Bàn đạp” đánh vào Hậu tuyến Việt Bắc, nếu Việt Minh di quân khi nào này để tấn công vùng đồng bằng sông Hồng.

Tiêu thay, Bộ tham mưu của Tổng Ng Navarre tính sai lệch quá nhiều. Việt Minh đã tập trung đông đảo quanh Địch Biên Phòng, mất lực lượng nhiều tới 100,000 quân. Với sự yểm trợ của Trung Cộng, Việt Minh còn kéo đông đảo súng Địch pháo qua đỉnh núi, đảo hạm bố trí ngay trên sườn núi nhìn thẳng xuống thung lũng Địch Biên Phòng. Thế mà Pháp cho rằng, Việt Minh chỉ có thể tập trung quanh Địch Biên Phòng khoảng 20,000 quân là tối đa, và lòng chảo Địch Biên Phòng không thể bố trí hiệp đồng Pháo binh, vì các Địch pháo chỉ có thể bố trí phía bên kia các dãy núi quanh lòng chảo, xa quá tầm tác xạ của súng.

Cuối tháng 11-1953, tình hình chiến sự biến chuyển bất ngờ. Bộ (4) Sư đoàn Việt Minh kéo lên áp lực miền Bắc Thái (Tây Bắc, Bắc Việt). Qua tháng 12-1953, Tổng Ng Navarre phải cho lệnh rút quân về Lai Châu và toàn vùng Bắc Thái, để tập trung về Địch Biên Phòng, đồng thời mở nhiều cuộc hành quân ở vùng thượng lưu sông Mê Kông để củng cố phòng thủ miền Bắc Lào (nhiệm vụ Ai Lao).

Đầu năm 1954, tình hình căng thẳng tới khi các chiến trường phồng trên toàn cõi Đông Dương. Riêng thì Địch Biên Phòng tình hình coi như đang có nhiều điếu thủ nên lợi cho quân Pháp. Nhờ vậy, vào trung tuần tháng 2-1954, Hội nghị Bá Linh (Berlin, Đức) đông đảo mở ra để thảo luận về việc thành lập một Hội nghị chính thức tại Genève để tìm giải pháp cho vấn đề đình chiến tại Đông Dương, đã khi nào tình hình chiến sự trở nên bất lợi cho quân Pháp, và làm cho Tổng Ng Navarre bối rối ngàng.

Đầu tháng 3-1954, Việt Minh rút Sư đoàn 308 đang uy hiếp Luang-Prabang (Lào), đem về tăng cường bao vây Địch Biên Phòng. Đầu ngày 13-3-1954, Việt Minh mở đầu các cuộc tấn công trên khắp các mặt trận Đông Dương (kể cả Địch Biên Phòng), nhằm mục đích phô trương khả năng quân sự mới để áp đảo tinh thần quân Liên Hiệp Pháp và các Quốc gia Liên kết Đông Dương, đồng thời tạo điếu kiện thông phong tại Hội nghị Genève. Quân Pháp bối rối chân tay tại chỗ, nên không còn quân sự tiếp ứng cho nhau, nhất là cho “Tập đoàn Cận vệ Địch Biên Phòng”.

Đến cuối tháng 4-1954, Bộ Tổng Lệnh Pháp cho mở cuộc hành quân “Atlante” đánh vào Quân khu V của Việt Minh tại trung Việt, nhưng chỉ đồng đem lợi ích què gè, nếu không muốn nói là vô ích công vô ích.

Ngày 7 tháng 5-1954, sau 55 ngày đêm tiếp tục cầm cố, “Tập đoàn Cận vệ Địch Biên Phòng” đã phải xin đầu hàng vô điều kiện. Dư luận Pháp rất hoang mang, chia rẽ, tranh cãi trầm trọng, khiến Chính phủ Pháp phải đưa Tổng Ng Paul Ely Tổng Tham mưu trưởng Quân lực Pháp sang Đông Dương thay thế Tổng Ng Navarre, với quy định hãn hãn rằng là Cao ủy kiêm Tổng Lệnh quân đội viễn chinh tại Đông Dương, như đã dành cho Tổng Ng De Lattre hồi trước. Nhờ vậy, Tổng Ng Ely cũng chỉ đồng làm đông đảo gì hãn, là tiếp tục nhậm chức lãnh đạo đồng thời bủi chũa cay, trong âm mưu tái lập thuở của lợi ích của Pháp tại Đông Dương sau Thế chiến II.

Một tuần lễ sau về Pháp thất trận Địch Biên Phòng, chiến cuộc Đông Dương đông đảo giải quyết ngã ngũ, chỉ mở một buổi giải pháp chính thức tại Hội nghị Genève với một Hội đồng Địch đình chiến, ký

## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;: 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

Kể từ lúc 0100 giờ ngày 21 tháng 7 năm 1954 tại Genève giữa Pháp và Việt Minh. Địch diện Hoa Kỳ và Địch diện Chính phủ Quốc gia Việt Nam không ký vào bản Hiệp định. Theo Hiệp định này, nước Việt Nam bị phân làm 2 phần Nam, Bắc. Vĩ tuyến 17 và dòng sông Bến Hải được dùng làm ranh giới giữa 2 miền. Tất cả lòng con sông trở lên phía Bắc thuộc quyền kiểm soát cai trị của Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh cầm đầu. Phần tất cả lòng con sông trở xuống phía Nam thuộc trách nhiệm của Chính phủ Pháp và Chính phủ Quốc gia Việt Nam do Quốc trưởng Bảo Đại lãnh đạo.

Thị hành Hiệp định Genève, Bộ Tổng trưởng quân Việt chinh Pháp của Tổng trưởng Ely phải họp cùng Chính phủ Quốc gia Việt Nam do ông Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng, tất cả các mặt cuộc đời vĩ đại ngoại giao trong vòng 300 ngày, cho họ một triệu Dân Quân Cán chính không thích sống dưới Chỗ đất Cộng sản rồi miền Bắc vào Nam tái lập nghiệp, và hàng chục ngàn Cán Binh Cộng sản từ miền Nam bước phải tiếp kể ra Bắc. Thời họ triệu thoái quân Pháp và quân Quốc gia ra khỏi Bắc Việt theo lời khuyên chi u quy định như sau: phải ra hết khỏi Hà Nội trong thời hạn 80 ngày kể từ ngày ký Hiệp định Genève, do đó ngày chốt đất của họ định cho Hà Nội là ngày 11-10-1954; 100 ngày cho Hội Đồng do đó ngày chốt đất của họ định là ngày 1-11-1954; và 300 ngày cho Hội Phòng do đó ngày chốt đất của họ định là ngày 19-5-1955.

2.- THỜI CỠ GIÚP CHO QUỐC GIA VIỆT NAM CHÍNH THỨC CÓ ĐẤT CỠ CHỠ QUYỀN ĐẤT CỠ P TRONG MỠI LÃNH VỰC TỠ CHỠ CỠ QUỠN TRỠ HÀNH CHÁNH, CHÍNH TRỠ NGOỠI GIAO ĐỠI NỠI ĐỠI NGOỠI, PHÁT TRIỂN KINH TỠ VÀ QUỐC PHÒNG TỠI MIỀN NAM VIỆT NAM.



Tất cả ngày Cựu Hoàng Bảo Đại nhận lãnh sự ủy nhiệm của các Địch phái chính trị không theo Cộng sản tại Việt Nam, đứng ra thông tin thuyết và ký với Pháp Hiệp định của sự biến tại Vịnh Hạ Long để giành lấy quyền đất cho nước Việt Nam thông tin 3 miền Bắc Trung Nam vào ngày 5-6-1948, rồi đến trên ngày 8 tháng 3 năm 1949 tại Paris có thêm THOẠI CỠ C ÉLYSÉE giữa Tổng Trưởng Pháp Vincent Auriol và Quốc trưởng Bảo Đại, Vào ngày này, hai người trao đổi văn thư, theo đó “Pháp long tin công nhận” một nước Việt Nam đất lập và dân chúng có quyền tự do quy định định thông tin lãnh thổ của mình, theo tinh thần Hiệp định của Hạ Long, kèm theo một phần bản các điều khoản thu nhận với PIGNON, cho đến ngày ký Hiệp định Đình chiện tại Genève 21-7-1954, đã có tất cả 7 chính phủ thay nhau điều hành Quốc gia Việt Nam:

- 1.-Nguyễn Văn Xuân, từ 2-6-1948 đến 30-6-1949.
- 2.-Bảo Đại, từ 1-7-1949 đến 20-1-1950,
- 3.-Nguyễn Phan Long, từ 21-1-1950 đến 5-5-1950,
- 4.-Trần Văn Hữu, từ 6-5-1950 đến 25-5-1952,
- 5.-Nguyễn Văn Tâm, từ 26-5-1952 đến 15-1-1954,
- 6.-Bùi Lữ, từ 16-1-1954 đến 6-7-1954,



## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;, 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

Trên Hàng Đèo, Saigon. Buổi lễ này cũng đồng thời là Lễ Tuyên Thệ chính thức nhằm chèn ép Tổng Thống nước Việt Nam Cộng Hòa đầu tiên tại miền Nam Việt Nam của ông Ngô Đình Diệm, trước toàn dân và Ngoại giao đoàn quốc tế đã có mặt tại Saigon từ thời Quốc gia Việt Nam còn thuộc quyền lãnh đạo của Quốc Trưởng Boreo Đệ Nhất. (Quốc Hội Lập Hiến gồm 123 Dân Biểu thuộc các thành phần sau: Phong trào Cách mạng Quốc gia 47 ghế, đặc lập không đồng phái nào 39 ghế, Tập đoàn Công dân 18 ghế, Phong trào Tự do 11 ghế, và 5 đồng phái chia nhau 8 ghế.)

Sau khi quân Pháp rút ra khỏi miền Nam Việt Nam, chính quyền Pháp tan biến dần để thay thế bởi chính quyền Hoa Kỳ. Bởi vì, ngay từ khi mới Hội nghị Bá Linh bàn thảo việc thành lập Hội nghị Genève giữa quy tập vấn đề chính tranh Đông Dương, Hoa Kỳ đã ngầm vấn đề thúc đẩy Quốc Trưởng Boreo Đệ Nhất mà ông Ngô Đình Diệm (đang ở Mỹ) vẫn làm Thủ Tướng, thay thế Thủ Tướng Boreo Đệ Nhất coi là thân Pháp.

3.- THỜI CUỘC BOREO ĐỆ NHẤT ĐÃ TỐT CẢ HỘI CHO THỦ TƯỚNG NGÔ ĐÌNH DIỆM GIÀNH ĐOÀN QUÂN LÃNH ĐẠO QUỐC GIA VIỆT NAM, THAY THẾ QUỐC TRƯỞNG BOREO ĐỆ NHẤT VIỆT NAM SANG PHÁP TỰ NGÀY 10-4-1954 SẴNG TỰ BIẾT THỜI RIÊNG Ở CANNES, ĐỂ CHỐA BẢNH SÁN GAN VÀ VẤN ĐỀ QUỐC TẾ GIÚP GIỮ QUYẾT CUỘC CHIẾN CHỐNG CỘNG SẢN TẠI VIỆT NAM.

Tại Saigon trong khoảng những ngày cuối tháng 5 sang đầu tháng 6-1954, các hãng thông tấn quốc tế và quốc nội loan truyền tin đồn đoán là ông Ngô Đình Diệm sẽ làm Thủ Tướng thay thế Thủ Tướng Boreo Đệ Nhất. Nhưng mãi đến ngày 16-6-1954, Quốc Trưởng Boreo Đệ Nhất, từ dinh tại thành phố Cannes bên Pháp, mới chính thức công bố quy tập để nhậm chức ông Ngô Đình Diệm làm Thủ Tướng với toàn quyền hành đồng (tức là mọi quy tập để nhậm quan trọng liên quan đến quốc gia không cần phải thông ý Quốc Trưởng trước các Thủ Tướng tiến nhiệm).

Ngày 25-6-1954 ông Ngô Đình Diệm từ Pháp về phi trường Tân Sơn Nhất Saigon, được số tiếp đón theo nghi lễ ngoại giao tại phòng Khách Danh Dự của phi trường, gồm mặt số nhân viên đến đón các Bộ trong Chính phủ Boreo Đệ Nhất, mặt số Sĩ quan cấp Tá Việt và Pháp thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ TTM/QĐQGVN (trong đó có Tôi đang là Thiệu Tá Chánh Sĩ vụ Sĩ Mất Mã trực thuộc văn phòng Tổng Tham Mưu Trưởng, lúc đó Thiệu Tướng Nguyễn Văn Hinh làm Tổng Tham Mưu Trưởng và Trung Tá Trần Văn Minh làm Tham mưu trưởng), cùng mặt số thân quy tập thuộc dòng họ Ngô-Đình và Nhân sĩ thân hữu của gia đình ông Ngô Đình Diệm ở trong nước.

Những ngày tiếp theo, ông Diệm tiếp xúc các nhân sĩ để thành lập chính phủ, mãi đến ngày 7-7-1954 mới chính thức trình diện chính phủ và bắt đầu tham chánh. Thành phần chính phủ gồm có:

- Ngô Đình Diệm, Thủ Tướng kiêm Nội Vụ và Quốc Phòng,
- Trần Văn Chanh, Quốc Vụ Khanh,
- Trần Văn Đương, Tổng Trưởng Ngoại Giao,
- Trần Văn Cầm, Tổng Trưởng Tài Chánh và Kinh Tế,
- Nguyễn Tăng Nguyên, Tổng Trưởng Lao Động và Thanh Niên,
- Trần Văn Bạch, Tổng Trưởng Công Chính,
- Phạm Hữu Chanh, Tổng Trưởng Y Tế và Xã Hội,
- Phan Khắc Sửu, Tổng Trưởng Canh Nông,



## Viết Nam Cộng Hòa Đòi Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;: 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

---

-Nguyễn Đình Đôn, Tổng Trưởng Quốc Gia Giáo Dục,  
-Trần Chánh Thành, Bộ trưởng Bộ Thủ Tục,  
-Lê Quang Luật, Thông Tin,  
-Phạm Duy Khiêm, Công vụ Bộ Thủ Tục,  
-Nguyễn Ngọc Thạch, Nội Vụ,  
-Lê Ngọc Chấn, Quốc Phòng,  
-Hàng Thông Minh, Thủ Trưởng Quốc Phòng,  
-Bùi Văn Thịnh, Thủ Pháp,  
-Nguyễn Văn Thọ, Kinh Tế,  
-Trần Hữu Phương, Tài Chánh.

Những chỉ thị ngày sau, Thủ Tướng Ngô Đình Diệm bắt đầu gặp nhiều khó khăn về mặt nội trị cũng như đối ngoại. Những hạn:

1.-Đòi di dân Chính phủ Quốc gia Việt Nam không ký trên Hiệp định Genève, những vấn đề chi phí nhân và công tác với Bộ Thủ Tục quân đội Việt chinh Pháp tại Đông Dương thi hành, đặc biệt phải chi phí nhân cho các cơ sở kiểm soát đình chiến do Liên Đốc (Trung Lập) làm Chủ tịch, với các thành viên Ba Lan (Công sứ) và Canada (thuộc Thủ phủ tại Thủ Đô Bôn) đặt cơ sở hoạt động tại nhiều nơi trên lãnh thổ miền Nam, ngay cả tại gia Thủ Đô Saigon. Trong các cơ sở kiểm soát đình chiến này có cơ sở hiện diện của những người đòi di dân của Việt Cộng.

2.-Phải vấn đề những Chính quyền Pháp tại Đông Dương và chính phủ Hoa Kỳ hỗ trợ những tài chính và ngân khoản để di tản các tri thức người (Dân, Quân, Cán chính) không thích sống dưới sự cai trị của Chính quyền Việt Cộng tại miền Bắc Ví dụ như 17, di chuyển vào miền Nam.

3.-Tổ chức tiếp đón các cựu chiến binh, tái định cư, và tạo công ăn việc làm, nên định đề nghị cho những người này. Vì họ đã phải bỏ tất cả của cải để đại họang họ của Thủ tiên Ông Cha tại miền Bắc, ra đi vào miền Nam với 2 bàn tay trắng.

4.-Hợp nhất các Lực Lượng Võ trang Giáo phái vào hàng ngũ Quân đội Quốc gia Việt Nam, để tiêu hủy nên “phe phái hùng cường của phe” do Pháp tạo động lên trước đây, với mục đích Thủ c dân tâm để “chia để trị”.

5.-Điêu chỉnh những chính sách hành chính, để chấm dứt nên “Xo Quân, Vua mặt cõi” thao túng áp bức quyền chúng bằng quy luật “Phép Vua thua Lạ Làng”, họu quyền âm Quan lại của Thủ Pháp còn vấn đề rớt lại, tại các tỉnh và ngay cả tại các Quận hành chính gia Saigon Chủ Lạ.

6.-Lo ngại các tổ chức reo rục tạo đoàn xã hội (khu bãi bãi, các địa phương gái mãi dâm công khai hoạt động có nên thu) do các tay Chính trị hoạt động, Doanh gia bắt chính, lợi dụng nên để thủ câu, với sự bợ đỡ khích lệ của Thủ c dân Pháp để thủ c kinh doanh tại nhiều năm qua.

7.-Đặc biệt là phải đề ra phong trào chống Cộng, với mặt Chính sách dựa theo Chủ thuyết Nhân bản có thể bắt buộc để Thủ c Chủ thuyết Cộng sản, để làm kim chỉ Nam họang nên quyền chúng hăng say tham gia công cuộc tái tạo và lo ngại trước các hoạt động của cán bộ Cộng sản nên vùng tại miền Nam. Đòi dân để thủ c sống an toàn tại khắp mọi nơi, an tâm tham gia xây dựng phát triển

## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)  
Th&#7913; T&#432;:, 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

---

Kinh tế phát triển thịnh vượng, và hệ thống ngân sách vững mạnh no hậu phúc trong thanh bình.

Vì thế mới có Chủ thuyết NHÂN VÕ, Đông Cộng Lao, và PHONG TRÀO CÁCH MẠNG QUỐC GIA ra đời, hoạt động thực tiễn xuyên trong mặt trận chính hành chính, quân đội, và các cơ sở xã hội khác trên đất liền cũng như trên các hải đảo thuộc miền Nam Việt Nam từ Ví dụ ngày 17 trở về sau.

Mọi người ở miền Nam Việt Nam đều biết và cũng đã từng phải tham gia, tùy theo vị trí hoàn cảnh riêng của mỗi cá nhân và gia đình. (Thời gian đó, Tôi là Thiệu Tá Trưởng Phòng Mật Mã Trung ương thuộc Bộ Chỉ huy Viện Thông tin Bộ Tổng Tham Mưu QĐQGVN, đồng thời phụ trách chi nhánh thu thập các dữ kiện về Truy cập Tin tức Saigon báo làm Chủ tịch Phong trào Cách Mạng Quốc gia của Binh chủng Truy cập Tin).

Phong trào này nhằm mục đích đánh bóng lãnh tụ Ngô Đình Diệm, trích tinh thần báo chí của Quốc gia trong việc đi hành Quốc gia, đồng thời vì việc thực hiện câu nói “Truyền của Dân ý trực tiếp Bộ đội” vào ngày 23 tháng 10 năm 1955, và ủy nhiệm cho ông Ngô Đình Diệm thành lập nước VIỆT NAM CỘNG HOÀ theo khuôn mẫu Tổng Thống Chế của Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ vào ngày 26-10-1956.

Suốt trong thời gian vận động thực hiện của TRƯỜNG CỘNG DÂN Ý vào ngày 23-10-1955, trên các phương tiện truyền thông của Chính phủ thực tiễn xuyên phá biến bài hát thúc đẩy mọi người tích cực tham gia đi báo rớt hay. Nhưng rớt thì tôi chỉ còn nhớ một số câu tiêu biểu khó quên chỉ không nhớ toàn bài:

“Hai ba tháng mới là ngày truyền của dân ý,  
Hai ba tháng mới là ngày phá tan gai vàng,  
Đường lên toàn quốc, Việt trang sức mới,  
.....(không nhớ .....”

Và kể từ sau ngày VIỆT NAM CỘNG HOÀ ra đời 26-10-1956, nghi thức chào cờ chính thức được quy định là sau khi hát bài Quốc Ca “Tiếng gọi công dân” thì phải hát bài SUY TÔN NGỒ TỔNG THỐNG. Bài hát này do nhà thơ Nguyễn Ngọc Bích sáng tác (ông đã qua đời vào năm 2001) và đã tìm thấy trong các Website sau đây:

<http://vinhdanhquanlucvietnamconghoa.blogspot.com/2009/04/suy-ton-ngo-tong-thong.html>

[http://www.dutule.com/D\\_1-2\\_2-111\\_4-1912\\_5-4\\_6-6\\_17-34\\_14-2/](http://www.dutule.com/D_1-2_2-111_4-1912_5-4_6-6_17-34_14-2/)

[http://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%E1%BB%8Dc\\_B%C3%ADch\\_\(nh%E1%BA%A1c\\_s%C4%A9\)](http://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%E1%BB%8Dc_B%C3%ADch_(nh%E1%BA%A1c_s%C4%A9))



**Đu đủ (seal) của Phong Tổng Thống thời Đế Chế Việt Nam Cộng Hòa.**

## Việt Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th#7913; T#432;, 19 Th#225;ng 10 N#259;m 2011 06:04

---

### Suy tôn Ngô Đình Thảng

Ai bao năm tởng lê gót nòi quê ngòi  
Cứu đời nước tranh đấu cho đời do  
Ngòi còi quyết chông còi  
Bài phong kiển bực lột  
Đời tởc dân đang giết reo tàn phá

Bao công lao hỡi sông núi ghi muôn đời  
Giống hy sinh ngàn muôn tiếng không phai  
Toàn dân quyết kết đoàn cùng chung sức với ngòi  
Thở đời tâm say đời cho ngày mai

Toàn dân Việt Nam nhớ ơn Ngô Đình Thảng  
Ngô Đình Thảng, Ngô Đình Thảng muôn năm  
Toàn dân Việt Nam nhớ ơn Ngô Đình Thảng  
Xin thế giới ban phước lành cho ngòi

Toàn dân Việt Nam nhớ ơn Ngô Đình Thảng  
Ngô Đình Thảng, Ngô Đình Thảng muôn năm  
Toàn dân Việt Nam quyết theo Ngô Đình Thảng  
Chung đời say nời thảng nhứt sời hà

### NGUYỄN-HUY HÙNG (K1)

Cứu Đệ Tá Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa,

Phó tá Trung tá Chiển tranh Chính trị kiêm Chủ nhiệm Nhứt báo Tiền Tuyến,

Cứu tù nhân chính trị 13 năm lao động khổ sai trong các trại tập trung cộng tởc a chính quyền  
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau ngày Quốc hỡi 30-4-1975.

Các tài liệu tham khảo:

1. -(Quân số 4) QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HOÀ TRONG GIAI ĐOẠN HÌNH THÀNH 1946-1955. Do Phòng 5 Bộ Tổng Tham Mưu biên soạn và phát hành, sách được in tại cộng xuất bản Đệ Nam năm 1972 tại sở Taiwan Republic of China, và được ông Đệ Kinh Lâm tại Đệ Ngòi Tùng (cứu sinh viên sĩ quan Khóa 4 Lý Thảng Kiết, Trảng Võ bở Quóc gia Việt Nam) Giám đốc nhà xuất bản Đệ Nam sao in lại và phát hành vào năm 1983 tại thành phố Glendale California Hoa Kỳ.
2. -THÀNH TÍCH SÁU NĂM HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM CỘNG HOÀ n hành năm 1960 tại Saigon, và được ông Hở Đởc Huân (cứu sinh viên sĩ quan Khóa 2 Hởi n dởch Nha Trang) sao in lại tại Khu Little Saigon Nam California Hoa Kỳ vào tháng 7-2007 để gởi tặng riêng các thân hời tùy nghi nց hời giời quyết tởn phí n loát chở không in với mởc đích thở nց

## **Việt Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?**

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th&#7913; T&#432;, 19 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 06:04

---

mời. Ai muốn có sách có thể liên lạc với ông Huân qua điện thoại số (714) 725 5136 hoặc địa chỉ gửi thư:

HỒ ĐỨC HUÂN

P.O. BOX 1711

Westminster, CA 92684

3. -VIỆT NAM NIÊN BIỂU 1939-1975 (Tập B: 1947-1954) của Chánh Đốc do nhà xuất bản Văn Hóa in và phát hành tại Hoa Kỳ năm 1997.

4. VIỆT NAM NIÊN BIỂU Tập III NHÂN VIỆT CHÍ (liệt kê gần 900 tác nhân lịch sử cận đại, từ 1848 tới 1975) của Chánh Đốc do nhà xuất bản Văn Hóa in và phát hành tại Hoa Kỳ vào năm 1997.